

Bản án số: 100/2023/HSST  
Ngày: 22/8/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Thanh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thận

Bà Đỗ Thị Ngoãn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 và ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2023/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2023/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Văn A, tên gọi khác: Cu A, sinh năm 1991, tại tỉnh Lâm Đồng.

Căn cước công dân số: 068091005XXX, cấp ngày 10/8/2021.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị K; bị cáo có vợ và 01 người con sinh ngày 01/01/2023; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

**- Bị hại:** Phạm Bá Q, sinh năm 1988, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

**- Người làm chứng:**

1. Thân Minh H, sinh năm 2001, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Phạm Uy P, sinh năm 2005, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/02/2023, Vũ Văn A điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến tiệm sửa xe của anh Phạm Bá Q tại thôn Đăk Liên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng để sửa xe thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát với anh Q, dẫn đến hai bên đánh nhau; Vũ Văn A bị anh Q đánh bầm tím mắt. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đi về chòi rẫy của mình ở gần đó, kể lại sự việc mâu thuẫn của bị cáo với anh Q cho một nam thanh niên tên Kiệt (không rõ nhân thân, lý lịch) nghe, rồi Văn A nhờ Kiệt chở quay lại nhà anh Q để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, Kiệt điều khiển xe mô tô biển số: 93L1-339.XX chở Văn A mang theo 01 con rựa dài 81cm (cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại) và 01 con dao đi đến trước cửa tiệm sửa xe của anh Q. Khi anh Q đi ra nói chuyện thì bị Văn A dùng rựa chém một nhát trúng vào hông, anh Q quay lưng bỏ chạy vào nhà thì Văn A đuổi theo dùng sòng rựa đánh vào người làm anh Q ngã xuống đất, Văn A tiếp tục dùng rựa chém một nhát trúng vào gót chân bên phải anh Q gây thương tích. Chém xong, Văn A đi ra xe cùng Kiệt đi về còn anh Q được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Bù Đăng.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 84 ngày 30/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Bá Q tại thời điểm giám định là 09%.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 87 ngày 12/5/2023 của Phân Viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Bá Q tại thời điểm giám định là 09%.

- Về vật chứng vụ án: 01 con rựa (do bị cáo giao nộp) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ truy tố, xét xử.

- Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù người bị hại không có yêu cầu về bồi thường. Tuy nhiên, trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo vẫn tự nguyện nộp 15.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số: 98/CT –VKS - BĐ ngày 25/7/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Vũ Văn A về Tội cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng là đúng với diễn biến sự việc, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, chưa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Sau khi xét hỏi đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố, không áp dụng có tính chất côn đồ theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo, do bị hại cũng có một phần lỗi. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn A phạm Tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn A từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Vũ Văn A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bị hại: Người bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo cũng đã nhận ra lỗi lầm, hiện tại bị cáo có con còn rất nhỏ.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 26/02/2023, Vũ Văn A có hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích 09% cho anh Phạm Bá Q tại Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Vũ Văn A đã phạm vào phạm Tội cố ý gây thương tích, theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác**

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm tác động vào cơ thể người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của

người khác. Nhưng do nóng nảy, thiếu kiểm chế nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe, của người khác, đây là quyền nhân thân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là con em lao động, có con còn nhỏ dưới một tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình; người bị hại cũng có một phần lỗi, tại phiên Tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân không có tiền án tiền sự, người bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được chấp hành hình phạt tù có điều kiện là phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao dứa dài 81cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù người bị hại không có yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Tại phiên tòa người bị hại không đồng ý nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả, không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần trả lại cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn A phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn A 09 tháng tù (chín tháng tù), cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm, 06 tháng (một năm, sáu tháng) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Văn A về cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dứa dài 81cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0010XXX ngày XX/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Khắc Thanh**